

Mẫu số 16-PLII-CT
(Ban hành kèm theo Thông tư số
11/2025/TT-BTP)

**Lời chứng chứng thực văn bản khai nhận di sản trong trường hợp có từ hai người
trở lên cùng khai nhận di sản tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tại địa
phương**

Ngày.....tháng.....năm.....(Bằng chữ)(1)

Tại(2)

Tôi (3), là(4)

Chứng thực

- Văn bản khai nhận di sản này được lập bởi các ông/bà có tên sau:

1. Ông/bà Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy
chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc
tế số (5).....

2. Ông/bà Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy
chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc
tế số (5).....

- Các ông/bà có tên trên cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước
pháp luật về nội dung khai nhận di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người khai nhận di sản
hoàn toàn minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện khai nhận
di sản và đã cùng ký/điểm chỉ (6) vào văn bản khai nhận di sản này trước mặt
ông/bà..... là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản khai nhận di sản này được lập thành bản chính (mỗi bản chính gồm
..... tờ, trang); cấp cho:

+bản;

+bản;

+bản;

Lưu tại 01 (một) bản.

Số chứng thực quyền số(7) -SCT/HĐ,GD

Người tiếp nhận hồ sơ ký,
ghi rõ họ, tên (8)

Người thực hiện chứng thực ký,
ghi rõ họ, tên và đóng dấu (9)

Ghi chú:

- (1) Ghi rõ ngày, tháng, năm thực hiện chứng thực.
- (2) Ghi rõ địa điểm thực hiện chứng thực (ví dụ: UBND xã A, tỉnh B).
- (3) Ghi rõ họ, chữ đệm và tên của người thực hiện chứng thực.
- (4) Ghi rõ chức danh của người thực hiện chứng thực, kèm theo tên cơ quan thực hiện chứng thực (ví dụ: Chủ tịch UBND xã A, tỉnh B).
- (5) Nếu chọn loại giấy tờ nào thì gạch ngang các loại giấy tờ còn lại (ví dụ: chọn Thẻ căn cước công dân thì gạch ngang Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/Giấy chứng nhận căn cước hoặc Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế).
- (6) Nếu ký thì ghi “ký”, nếu điểm chỉ thì ghi “điểm chỉ”.
- (7) Ghi theo thông tin đã ghi tại bìa sổ chứng thực.
- (8) Người tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tại địa phương ký và ghi rõ họ, chữ đệm, tên.
- (9) Chủ tịch/Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký, đóng dấu Ủy ban nhân dân cấp xã. Người thực hiện chứng thực ghi rõ họ, chữ đệm và tên.